|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO****HUYỆN GIAO THUỶ****\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** | **KỲ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG GIỮA HỌC KÌ I****Năm học 2024 – 2025****HƯỚNG DẪN CHẤM****Môn Ngữ văn 9**(Hướng dẫn chấm gồm: 09 trang) |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I. Đọc hiểu** |  | **ĐỌC HIỂU** | **4,0** |
|  **1** | **Bài thơ trên viết về đề tài gì?** **Chỉ ra 02 đặc điểm hình thức của bài thơ.** | **1,0** |
| **- Đề tài**: tình bằng hữu/ tình bạn bè.***Hướng dẫn chấm:****- Mức 0.5 điểm: Trả lời như đáp án* - *Mức 0.0 điểm* *Trả lời sai hoặc không trả lời***- Đặc điểm hình thức của bài thơ:** + Số tiếng: Mỗi khổ thơ nhỏ có 4 câu; hai câu song thất (7 tiếng/dòng); hai câu lục bát (câu 3 gồm 6 tiếng/dòng; câu 4 gồm 8 tiếng/dòng). + Gieo vần: Vần chân xen vần lưng. Chẳng hạn ở khổ thơ thứ nhất: ***Trước- bác; nhau- sau- đâu.*** + Ngắt nhịp: Nhịp thơ của cặp câu song thất chủ yếu nhịp lẻ trước chẵn sau (3/4), ví dụ hai câu:*Cũng có lúc/ rượu ngon cùng nhắp,**Chén quỳnh tương/ ăm ắp bầu xuân*Cặp lục bát chủ yếu ngắt nhịp chẵn, ví dụ hai câu sau:*Có khi/ bàn soạn câu văn,**Biết bao đông bích,/ điển phần trước sau* ***Hướng dẫn chấm:****- Mức 0.5 điểm: Học sinh trả lời đúng được 02 đặc điểm hình thức của thể thơ song thất lục bát.**- Mức 0.25 điểm: Học sinh trả lời đúng được 01 đặc điểm hình thức của thể thơ song thất lục bát.*- *Mức 0.0 điểm* *Trả lời sai hoặc không trả lời.* | **0,5****0.5** |
|  **2** | **Chỉ ra những kỉ niệm giữa nhà thơ và bạn của mình được nhắc tới trong bài thơ.** | **0,5** |
| - HS có thể chỉ ra những kỉ niệm sau:+ Cùng đi chơi nơi dặm khách, nơi có suổi chảy róc rách;+ Cùng đi hát ả đào;+ Cùng uống rượu ngon;+ Cùng bàn soạn câu văn trong các sách cổ;+ Cùng nhau trải qua những thời buổi hoạn nạn....***- Hướng dẫn chấm:****+ Mức 0,5 điểm: Chỉ ra 03 kỉ niệm đúng như đáp án trở lên.**+ Mức 0,25 điểm: Chỉ ra 01 – 02 kỉ niệm đúng như đáp án.**+ Mức 0,0 điểm: Chỉ sai hoặc không chỉ.* |  |
| **3** |  **Phân tích tác dụng của việc sử dụng điển tích trong hai câu thơ sau:** ***Giường kia treo những hững hờ,******Đàn kia gẩy cũng ngẩn ngơ tiếng đàn,*** | **1,0** |
| * **Chỉ ra:** Hai điển tích được sử dụng trong hai câu thơ là:

+ Giường kia: Trần Phồn thời hậu Hán có người bạn thân là Từ Trĩ. Phồn dành riêng cho bạn một cái giường khi bạn đến chơi mời ngồi, lúc bạn về lại treo giường lên. + Đàn kia: Tương truyền Bá Nha và Chung Tử Kì là hai người bạn. Bá Nha là người chơi đàn giỏi. Tử Kì có tài nghe tiếng đàn của Bá Nha mà hiểu được điều Bá Nha đang nghĩ. Người ta gọi đó là bạn tri âm (biết được tiếng đàn). Sau khi Tử Kì chết, Bá Nha đập bỏ đàn vì cho rằng không có ai hiểu được tiếng đàn của mình. Có thuyết nói là Bá Nha treo đàn không gảy nữa.-**Tác dụng của việc sử dụng hai điển tích giường kia, đàn kia:** + Làm cho câu thơ thêm hàm súc, trang nhã.+ Nhấn mạnh cảm xúc trống vắng của tác giả khi bạn rời xa.+ Qua đó thể hiện tình bạn thắm thiết, keo sơn giữa hai người.***Hướng dẫn chấm****- Chỉ ra:* *+Mức 0.5 điểm: Chỉ ra chính xác 0,2 điển tích được sử dụng trong câu thơ và có giải thích điển tích.**+ Mức 0.25 điểm: Chỉ ra chính xác 0,1 điển tích được sử dụng trong câu thơ, có giải thích điển tích hoặc chỉ ra được 0.2 điển tích nhưng không giải thích điển tích.**+ Mức 0.0 điểm: Không làm hoặc chỉ sai.**-Tác dụng :**+ Mức 0.5 điểm: Nêu được đầy đủ ba ý.**+ Mức 0.25 điểm: Nêu được hiệu quả về nội dung nhưng chưa nêu được hiệu quả về nghệ thuật hoặc nêu hiệu quả cả về nội dung và nghệ thuật nhưng chưa đầy đủ.**+Mức 0.0 điểm: Không trả lời hoặc không nêu được đúng hiệu quả.** Lưu ý: Học sinh có thể diễn đạt khác nhưng đúng và đủ ý vẫn cho điểm tối đa.
 | **0.5****0.5** |
| **4** | **Nhận xét về tình bạn của nhà thơ và Dương Khuê.** | **0,5** |
| - Nhận xét tình bạn giữa nhà thơ Nguyễn Khuyến và Dương Khuê: + Đó là tình bạn đẹp đẽ, chân thành, đáng quý giữa những người bạn tri âm, tri kỉ. + Qua tình bạn giữa nhà thơ và Dương Khuê, nhà thơ đã lan tỏa đến người đọc giá trị của tình bạn chân chính.***Hướng dẫn chấm****+Mức 0,5 điểm nhận xét đầy đúng như đáp án.**+Mức 0,25 điểm nhận xét được 01 ý.**+Mức 0.0 điểm: Không trả lời hoặc nhận xét không đúng.*  | **0,25****0,25** |
| **5** | **Bài thơ *Khóc Dương Khuê* (Nguyễn Khuyến) giúp em có thêm nhận thức gì về tình bạn, tình người trong cuộc sống?** | **1,0** |
| * **Cảm nhận về tình bạn của Nguyễn Khuyến và Dương Khuê**: Bài thơ *Khóc Dương Khuê* khắc họa tình bạn giữa Nguyễn Khuyến và Dương Khuê, đó là một tình bạn đẹp đẽ, gắn bó giữa hai con người đồng điệu về tâm hồn, chí hướng. Qua những kỉ niệm chung được tái hiện, ta cảm nhận được sự gắn bó keo sơn, chia sẻ vui buồn, đồng cam cộng khổ của hai người bạn.

***- Hướng dẫn chấm:****+ Mức 0,25: Nêu được cảm nhận khái quát về tình bạn của Nguyễn Khuyến và Dương Khuê.**+ Mức 0.0: Không nêu được cảm nhận khái quát về tình bạn của Nguyễn Khuyến và Dương Khuê* - **Qua bài thơ, người đọc có thể rút ra những nhận thức về tình bạn, tình người trong cuộc sống:**+ Tình bạn bè bằng hữu, tình người là tình cảm đáng quý mà chúng ta có trong cuộc sống. Đó là điểm tựa tinh thần giúp mỗi chúng ta có thêm niềm vui, niềm tin trong cuộc sống.+ Mỗi người hãy biết quý trọng tình bạn, sống ân nghĩa ân tình với nhau cả khi còn sống lẫn khi đã khuất.+ Cần giữ gìn và vun đắp những tình bạn mà chúng ta đang có trong hiện tại....***- Hướng dẫn chấm:****+ Mức 0,75 điểm: Rút ra 03 nhận thức đúng trở lên.**+ Mức 0,5 điểm: Rút ra 02 nhận thức đúng.**+ Mức 0,25 điểm: Rút ra 01 nhận thức đúng.**+ Mức 0,0 điểm: không làm hoặc trả lời sai* | **0,25****0,75** |
| **II. Viết** |  | **VIẾT** | **6,0** |
| **1** | **Theo em, mỗi cá nhân cần làm gì để góp phần ngăn chặn vấn đề biến đổi khí hậu hiện nay? Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 20 dòng) trả lời câu hỏi trên.** | **2,0** |
| \*Yêu cầu chung: HS biết cách viết một đoạn văn NLXH. Văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp |  |
| \* Yêu cầu cụ thể:*a. Xác định được yêu cầu về hình thức, dung lượng của đoạn văn:* Xác định đúng yêu cầu về hình thức và dung lượng (khoảng 20 dòng) của đoạn văn. Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng – phân – hợp, móc xích hoặc song hành | **0,25** |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận* Giải pháp góp phần ngăn chặn vấn đề biến đổi khí hậu hiện nay | **0,25** |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận (1,0 điểm)*Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề nghị luận. Biết cách lựa chọn, sử dụng các thao tác lập luận, phương thức biểu đạt phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận. Trình bày rõ quan điểm và hệ thống các ý; lập luận chặt chẽ, thuyết phục; lí lẽ xác đáng; bằng chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và bằng chứng.Dưới đây là một số gợi ý:**\* Mở đoạn:**- Nêu vấn đề: Biến đổi khí hậu là một trong những thách thức lớn nhất mà thế giới đang đối mặt.- Khẳng định vai trò của mỗi cá nhân trong việc ngăn chặn và giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu.**\* Thân đoạn:**- Ý thức và thay đổi thói quen tiêu dùng:+ Mỗi cá nhân cần giảm sử dụng các sản phẩm gây hại cho môi trường như túi nilon, đồ nhựa dùng một lần.+ Ưu tiên sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường, tái chế, tái sử dụng để giảm thiểu lượng rác thải.+ Bằng chứng:….- Tiết kiệm năng lượng và tài nguyên:+ Thực hiện các biện pháp tiết kiệm điện nước trong sinh hoạt hằng ngày, như tắt các thiết bị khi không sử dụng, sử dụng năng lượng tái tạo (năng lượng mặt trời, gió) nếu có điều kiện.+ Hạn chế sử dụng phương tiện giao thông gây ô nhiễm, thay vào đó sử dụng xe đạp, phương tiện công cộng hoặc đi bộ.+ Bằng chứng:….- Tuyên truyền và lan tỏa thông điệp:+ Nâng cao ý thức cộng đồng thông qua việc tuyên truyền, khuyến khích người khác cùng tham gia bảo vệ môi trường.+ Tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường như trồng cây, làm sạch bờ biển, sông suối, nơi công cộng.+ Bằng chứng:….….**\* Kết đoạn**: Khẳng định rằng những hành động nhỏ của mỗi cá nhân, khi được thực hiện đồng loạt, sẽ góp phần quan trọng trong việc giảm thiểu biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường và tương lai của nhân loại | **1.0** |
| *đ. Diễn đạt:*Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết câu trong đoạn văn. | **0,25** |
| *e. Sáng tạo*: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ  | **0,25** |
| *Hướng dẫn chấm:**- Điểm 1,5 điểm – 2,0 điểm: Đảm bảo các yêu cầu trên, văn viết có sức thuyết phục cao với lí lẽ và bằng chứng hợp lí, lập luận chặt chẽ, bày tỏ quan điểm cá nhân đúng đắn.**- Điểm 0,75 điểm - 1,25 điểm: Đảm bảo tương đối đầy đủ các yêu cầu trên, văn viết có sức thuyết phục, diễn đạt mạch lạc.**- Điểm 0,25 điểm- 0,5 điểm: Đảm bảo các yêu cầu trên ở mức độ sơ sài, lập luận chưa thực sự thuyết phục, còn có nhiều lỗi chính tả.**- Điểm 0,0 điểm: Không làm hoặc lạc đề hoàn toàn.**\* Lưu ý:**- Khuyến khích những bài viết có sự tìm tòi, sáng tạo của HS như: Có quan điểm, suy nghĩ riêng về các giải pháp ngăn chặn vấn đề biến đổi khí hậu hiện nay và trình bày một cách sâu sắc, thuyết phục.**- Chấp nhận các giải pháp khác miễn là hợp lí.* |
| **2** | **Viết bài văn nghị luận phân tích bài thơ “Khóc Dương Khuê” của Nguyễn Khuyến ở phần Đọc hiểu**. | **4.0** |
| *a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận*:Trình bày đầy đủ ba phần: Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài biết tổ chức thành nhiều đoạn văn liên kết chặt chẽ với nhau cùng làm sáng tỏ vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề. | **0,25** |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*Nội dung chủ đề và đặc sắc nghệ thuật của bài thơ “Khóc Dương Khuê” của Nguyễn Khuyến. | **0,25** |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận:* Xác định được các ý chính của bài viết. Sắp xếp được các ý theo bố cục hợp lí ba phần của bài văn nghị luận. Lựa chọn được các thao tác lập luận, phương thức biểu đạt phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận. Lập luận chặt chẽ, thuyết phục; lí lẽ xác đáng; bằng chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và bằng chứng.\* Giới thiệu được vấn đề nghị luận và nêu khái quát quan điểm cá nhân về vấn đề nghị luận: Tình bạn là một trong số nhưng đề tài có từ lâu đời trong lịch sử văn học Việt Nam. Bài thơ *Khóc Dương Khuê* của nhà thơ Nguyễn Khuyến được xếp vào hàng những tác phẩm xuất sắc nhất viết về đề tài tình bạn. Tác phẩm là dòng cảm xúc của nhà thơ đau xót khôn nguôi của tác giả khi hay tin người bạn tri âm tri kỉ qua đời.\* Triển khai vấn đề cần nghị luận:**- Khái quát:** + Dương Khuê là bạn đồng khoa với Nguyễn Khuyến tại khoa thi Hương năm 1864. Dương Khuê đỗ tiến sĩ, làm quan to, để lại nhiều bài thơ hát nói tuyệt bút. Từ bạn đồng khoa đã phát triển thành bạn tri âm tri kỉ nên Nguyễn Khuyến mới có thơ khóc bạn cảm động và tha thiết như vậy khi hay tin bạn qua đời. + Bài "***Khóc Dương Khuê***" lúc đầu viết bằng chữ Hán (Văn đồng niên Vân Đình tiến sĩ Dương Thượng thư), sau đó được chính Nguyễn Khuyến dịch ra chữ Nôm và bản chữ Nôm lại có phần phổ biến hơn bản chữ Hán. Có thể xem đây cũng là một bài văn tế được viết bằng thể thơ song thất lục bát, giọng thơ réo rắt thấm đầy lệ, gồm có 38 câu thơ.* **Phân tích bài thơ:**

**Luận điểm 1: Phân tích nội dung chủ đề của văn bản****+ Trước tiên, hai câu thơ đầu diễn tả nỗi đau đột ngột của nhà thơ khi mất bạn:**“Bác Dương thôi đã thôi rồiNước mây man mác ngậm ngùi lòng ta”++ Câu lục ngắt nhịp 2/1/3 => đọc lên nghe nhói đau, quặn thắt như những tiếng nấc tắc nghẹn trong nỗi đau đến quá đỗi bất ngờ.++ Cách dùng “thôi đã thôi rồi”: cách nói giảm nói tránh để giảm bớt nỗi đau mất bạn.++ Cách xưng hô “bác” thể hiện sự thân thiết trân trọng với người đã khuất.++ Các từ láy “man mác, ngậm ngùi” kết hợp với nhịp thơ 4/4 ở câu bát đã diễn tả nỗi đau kéo dài như vô cùng vô tận. Nỗi đau từ chính cõi lòng nhà thơ lan tỏa ra cả không gian rộng lớn, bao la. Lời thơ như một tiếng than đầy thương tiếc, nhẹ nhàng mà thắm thiết.**+ Đoạn thơ tiếp theo gồm 20 câu thơ đã tái hiện lại những kỉ niệm tươi rói về tình bạn trong hồi tưởng của nhà thơ:** *Nhớ từ thuở đăng khoa ngày trước,**[...]**Mừng rằng bác vẫn tinh thần chưa can.*++ Từng kỉ niệm như sống lại trong trí nhớ của nhà thơ với người bạn của mình: Cùng nhau thi đỗ làm quan; cùng nhau rong chơi khắp chốn non nước; cùng ngân nga hát ả đào; cùng nhau uống rượu và bình luận thơ văn; cùng nhau trải qua những buổi hoạn nạn, vật đổi sao rời và cuộc gặp gỡ cuối cùng+ + Trong đoạn thơ hồi tưởng này, những kỉ niệm được trình bày theo trình tự thời gian, từ “thuở đăng khoa” đến khi hai người tuổi đã già. Phép liệt kê được vận dụng gây ấn tượng vể một tình bạn lâu bền, gắn bó keo sơn, sâu sắc, thuỷ chung và vô cùng thắm thiết.  **+ Đoạn thơ cuối đã diễn tả thật cảm động nỗi đau mất bạn cùng nỗi hụt hẫng, chơi vơi khi đối diện với hiện thực phũ phàng:***Kể tuổi tôi còn hơn tuổi bác,**[...]**Hơi đâu ép lấy hai hàng chứa chan.*++ Giọng thơ kể lể, tự tình. Trong lời than thấm đầy lệ. Các tiếng “tôi” và “bác” xuất hiện nhiều lần trong đoạn thơ như hai linh hồn đang nương tựa vào nhau; nỗi đau buồn như được nhân lên gấp bội.++ Nỗi đau đớn, trống vắng khi bạn mất: Chân tay rụng rời khi nghe tin bạn mất; rượu ngon không có bạn hiền; câu thơ hay không có người bình luận; đàn kia gảy cũng không ai thấu hiểu=> Mất bạn, nhà thơ trở nên cô đơn: rượu không muốn uống, thơ không muốn làm, đàn không gảy,...++ Điệp ngữ: “không có, không mua, không phải” (điệp từ “không” 5 lần) => cảm giác nức nở, sự trống vắng đến nghẹn ngào, chua xót.++ Sử dụng điển tích Trung Quốc *giường kia, đàn kia* nói về tình bạn giữa Trần Phồn – Từ Trĩ, Bá Nha – Chung Tử Kì. Qua đó, tác giả muốn thể diễn tả tình bạn tri âm, tri kỉ gắn bó keo sơn bền chặt, cùng nỗi trống vắng, hụt hẫng khi bạn không còn.**Luận điểm 2: Phân tích một số đặc sắc nghệ thuật và hiệu quả thẩm mĩ của nó.**+ Thể thơ song thất lục bát với quy định rất chặt chẽ về vần, về nhịp. ++ Vần chân xen vần lưng, vần trắc xen lẫn vần bằng. Chẳng hạn ở khổ thơ thứ nhất: *trước- bác; nhau- sau- đâu* ++ Nhịp thơ của cặp câu song thất chủ yếu nhịp lẻ trước chẵn sau (3/4), ví dụ hai câu:*Cũng có lúc/ rượu ngon cùng nhắp,**Chén quỳnh tương/ ăm ắp bầu xuân*Cặp lục bát chủ yếu ngắt nhịp chẵn, ví dụ hai câu sau:*Có khi/ bàn soạn câu văn,**Biết bao đông bích,/ điển phần trước sau*Vần nhịp ấy góp phần tạo nên giọng điệu riêng của đoạn thơ: vừa kể việc, vừa trải nỗi niềm, vừa tái hiện những xót xa hụt hẫng khi mất bạn.+ Ngôn ngữ, hình ảnh thơ gần gũi, quen thuộc mà giàu giá trị biểu cảm. Sử dụng đa dạng các biện pháp tu từ như điệp từ, điệp ngữ, điệp cấu trúc, dùng điển tích, nói giảm nói tránh, liêt kê.... Tất cả đã diễn tả sâu sắc, thấm thía nỗi niềm đau đớn khôn nguôi, trống vắng, hụt hẫng khi nhà thơ mất đi người bạn tri âm tri kỉ.**- Đánh giá; liên hệ, mở rộng:**+ Khái quát về nội dung, nghệ thuật của bài thơ: Bằng tài năng kiệt xuất, Nguyễn Khuyến đã để lại cho hậu thế một bài thơ khóc bạn chan chứa nước mắt, qua những lời diễn đạt chân tình, thống thiết. Qua nỗi đau đớn, tiếc thương trước sự ra đi của bạn, ta thấy được tình bạn cao quý của tác giả đối với người bạn tri kỉ lâu năm của mình.+ Liên hệ mở rộng một số bài thơ cùng viết về đề tài này như: *Bạn đến chơi nhà* của ông cũng thể hiện thật xúc động tình cảm giữa ông và bạn, vượt lên trên vật chất tầm thường, gắn bó với nhau trên cơ sở tình cảm bạn bè trân quý.\* Khái quát giá trị bài thơ và nêu tác động của bài thơ này đối với cá nhân người viết. *Khóc Dương Khuê* thể hiện một tình bạn đẹp và cảm động của nhà nho thuở trước. Sau một thế kỉ, chúng ta vẫn thấy bùi ngùi xúc động khi đọc bài thơ này. Nguyễn Khuyến khóc bạn cũng là khóc cho một thế hệ nhà nho và cũng là tự khóc cho minh: Ai chẳng biết chán đời là phải...”. | **0.25****0,25****1.0****0.75****0,5****0.25** |
| *đ. Diễn đạt*Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết văn bản. | **0,25** |
| *e. Sáng tạo*Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | **0,25** |
| ***Hướng dẫn chấm:****- Điểm từ 3,5 -> 4,0: Đảm bảo đầy đủ các yêu cầu nêu trên, có ý sâu sắc; vận dụng các thao tác lập luận phù hợp, linh hoạt, văn viết mạch lạc, cảm xúc, có hình ảnh.**- Điểm từ 2,75 -> 3,25: Đảm bảo tương đối đầy đủ các yêu cầu trên;phân tích chứng minh chưa thật thuyết phục nhưng có ý kiến đánh giá đúng dù chưa thật sâu sắc.**- Điểm 2,0 -> 2,5: Đảm bảo các yêu cầu trên ở mức độ sơ sài, chưa biết đánh giá, văn còn lủng củng, còn mắc lỗi chính tả, dùng từ đặt câu.**- Điểm dưới 1,75: Chưa hiểu đúng đề, diễn xuôi đoạn thơ, phân tích một cách chung chung, thiếu thuyết phục; văn viết sai nhiều lỗi, trình bày cẩu thả.**- Điểm 0,0: Không làm bài hoặc lạc đề.* |
| **Tổng** | **10.0** |

**\* Lưu ý chung:**

***-*** *Giám khảo cần linh hoạt khi vận dụng đáp án, tránh hiện tượng chấm quá rộng hoặc quá chặt; chấm qua loa, đếm ý cho điểm.*

***-*** *Sau khi chấm điểm từng câu, giám khảo cân nhắc để cho điểm toàn bài một cách hợp lí, đảm bảo đánh giá đúng trình độ thí sinh, khuyến khích sự sáng tạo.
- Đảm bảo toàn bài lẻ đến 0,25 điểm, không làm tròn.* **----------HẾT--------**